

THÔNG BÁO
Về việc tiếp nhận quà Tết Trung thu năm 2026
cho trẻ em trên địa bàn xã Sơn Hà

Căn cứ Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Sơn Hà về việc tổ chức các hoạt động vui Tết Trung thu năm 2026 cho trẻ em trên địa bàn xã;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà thông báo đến Trưởng thôn các thôn thuộc xã về thời gian, địa điểm và công tác tiếp nhận quà Trung thu năm 2026 cho trẻ em trên địa bàn xã; cụ thể như sau:

1. Đối tượng được hỗ trợ quà: trẻ em từ 01 đến dưới 16 tuổi trên địa bàn toàn xã (5.732 cháu).

2. Số lượng suất quà cấp phát: 5.732 suất. Trong đó:

- Quà UBND xã: 4.400 suất;
- Quà của tổ chức Chương trình vùng Sơn Hà: 1.332 suất.

(số lượng cụ thể theo phụ lục kèm theo).

3. Thời gian và địa điểm nhận quà:

- **Thời gian:** bắt đầu lúc 14 giờ 00 ngày 23 tháng 9 năm 2026.
- **Địa điểm:** tại Phòng Văn hóa - Xã hội *(bên trong trụ sở UBND xã Sơn Hà)*.

4. Trưởng thôn các thôn của xã có trách nhiệm

Căn cứ danh sách đã rà soát, báo cáo về Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đến Phòng Văn hóa - Xã hội để tiếp nhận số lượng quà của địa bàn mình; đồng thời, tổ chức cấp phát toàn bộ quà đến tận tay các cháu thiếu niên, nhi đồng kịp thời, đúng đối tượng, đúng định mức.

Nhận được thông báo này, yêu cầu Trưởng thôn các thôn của xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trưởng thôn các thôn của xã;
- Ban Cán sự các thôn của xã;
- Lưu VT.VHXXH.Baunv

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giáp Hùng Vương

TỔNG HỢP PHÂN BỐ QUÀ TRUNG THU NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /9/2026
của Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà)

TT	Thôn xóm	Số trẻ em	Quà của tổ chức Chương trình vùng Sơn Hà (suất)	Quà của UBND xã (suất)	Tổng cộng	Ghi chú
1	Thôn Hàng Gòn	372	74	298	372	
2	Thôn Làng Vồ	281	74	207	281	
3	Thôn Nước Tăm	267	74	193	267	
4	Thôn Gò Răng	328	74	254	328	
5	Thôn Làng Dầu	423	74	349	423	
6	Thôn Nước Bung	421	74	347	421	
7	Thôn Tà Pa	355	74	281	355	
8	Thôn Làng Mùng	426	74	352	426	
9	Thôn Nước Bao	395	74	321	395	
10	Thôn Bờ Reo	301	74	227	301	
11	Thôn Gò Dếp	257	74	183	257	
12	Thôn Tà Lương	397	74	323	397	
13	Thôn Nước Nĩa	273	74	199	273	
14	Thôn Di Lang	231	74	157	231	
15	Thôn Làng Bờ	231	74	157	231	
16	Thôn Cà Đáo	452	74	378	452	
17	Thôn Nước Tang	174	74	100	174	
18	Thôn Nước Rạc	148	74	74	148	
	Tổng cộng	5.732	1.332	4.400	5.732	